

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST

Ngày: 27- 7-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Bà Lê Thị Quý Vân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Cái Thị DU và ông Nguyễn Hữu Thành.

**- *Thư ký phiên toà:*** Bà Lê Thị Hồng Hiệp - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên toà:***  
Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2021, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị H, sinh ngày 08/7/1975 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Tổ 10, khu vực 04, phường AC, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: Thợ làm đồ mã; trình độ văn hóa: Lớp 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn N (Đã chết); con bà: Nguyễn Thị L; chồng: Phan Văn C, con: có 02 người; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

***Bị hại:*** Chị Bạch Thị Mỹ L (Đã chết).

***Người đại diện hợp pháp của bị hại:***

- Ông Bạch Trọng D, sinh năm 1945 và bà Hoàng Thị S, sinh năm 1947. Địa chỉ: Xã PH, huyện PV, tỉnh Thừa Thiên Huế (Bố mẹ ruột của chị Bạch Thị Mỹ L). Bà Huỳnh Thị S ủy quyền cho ông Bạch Trọng D tham gia tố tụng tại Tòa án. Ông D Có mặt.

- Anh Ngô Quang S1, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn TT, xã TT1, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Cháu Ngô Bạch Nhã U, sinh năm 2009. Địa chỉ: Thôn TT, xã TT1, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế (Con của chị L và anh S1). Người đại diện hợp pháp của cháu Nhã U là anh Ngô Quang S1.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản cáo trạng số: 41/CT-VKS-Hth, ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về hành vi phạm tội: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27 tháng 12 năm 2020, Nguyễn Thị H (có giấy phép lái xe mô tô hạng A1), điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 75F1-338.01 lưu thông trên Quốc lộ 1A, theo hướng Phú Lộc - Huế, với tốc độ khoảng 40km/h (theo lời khai của H). Khi đến Km 830<sup>+500</sup> (vị trí xảy ra tai nạn), thuộc phường TD, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Đây là đoạn đường được làm bằng bê tông nhựa, thẳng, phẳng, tầm nhìn không bị hạn chế; rộng 16 mét và được chia thành hai chiều xe chạy bởi dải phân cách cố định; chiều Phú Lộc – Huế, rộng 7 mét 70, được chia thành hai làn bởi vạch kẻ S1 đứt quãng. Lúc này, H phát hiện phía trước, cách xe mô tô của H khoảng 10 mét (lời khai của H), có chị Bạch Thị Mỹ L, đang đi bộ qua đường theo hướng từ phải sang trái (theo chiều xe của H). Thấy vậy, nhưng H vẫn không giảm tốc độ, đến khi chị L đã đi ra đến giữa vạch kẻ S1 đứt quãng giữa hai làn đường thì lúc này H đã không xử lý được, để phần đầu xe phía trước bên phải va chạm vào người chị L, làm chị L ngã đập đầu xuống đường gây tai nạn. Hậu quả: Chị L tử vong trên đường đưa đi cấp cứu.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số: 371-20/TT, ngày 30/12/2020, của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận ngU nhân chết của chị Bạch Thị Mỹ L: Chấn thương sọ não nặng không hồi phục, do tai nạn giao thông.

Vật chứng, Cơ quan Điều tra đã tạm giữ gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát: 75F1-338.01; 01 xe mô tô biển kiểm soát: 54P8-9080, 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Thị H.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát: 54P8-9080 cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 85.000.000 đồng; hiện bị cáo đã bồi thường được số tiền 60.000.000 đồng.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ ngU bản cáo trạng đối với bị cáo Nguyễn Thị H, đồng thời áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 24 đến 30 tháng; tiếp tục bồi thường dân sự cho gia đình bị hại; giải quyết vật chứng và án phí theo quy định pháp luật.

Ý kiến người đại diện hợp pháp của bị hại: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 25.000.000 đồng.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Thị H: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì có đủ cơ sở để kết luận: Vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/12/2020, tại Km 830 + 500, Quốc lộ 1A, thuộc phường TD, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Lỗi chủ yếu là do bị cáo Nguyễn Thị H, điều khiển xe mô tô không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, khi có người đi bộ qua đường; vi phạm khoản 6 Điều 5, Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019, của Bộ Giao thông vận tải; khoản 4 Điều 11, khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; gây tai nạn dẫn đến hậu quả nghiêm trọng làm chị Bạch Thị Mỹ L chết. Nên bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là chính xác, đúng quy định pháp luật.

Bị hại chị Bạch Thị Mỹ L có một phần lỗi là đi bộ qua đường ở nơi không có vạch kẻ đường, qua đường có giải phân cách cứng không cho vượt qua đường, thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn; là vi phạm khoản 2, 3, 4 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Thị H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm vào khung hình phạt nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt xét cho bị cáo đã thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường thiệt hại; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị hại cũng có lỗi; bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn; cha của bị cáo được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Để có thời gian chăm lo gia đình, vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương

quản lý, giáo dục cũng có tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa chung như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là hợp lý.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo đã thỏa thuận số tiền chi phí mai táng và tổn thất tinh thần là 85.000.000 đồng. Hiện bị cáo đã bồi thường được số tiền 60.000.000 đồng, còn lại 25.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại: 25.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy thỏa thuận giữa người đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo là hợp lý, đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy đã thu giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát: 75F1-338.01 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị H. Tại phiên tòa, bị cáo yêu cầu được nhận lại, Hội đồng xét xử xét thấy, phía đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo. Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

TU bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, tính từ ngày tU án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân phường AC, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Nguyễn Thị H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường AC trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 591 Bộ luật dân sự; Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải bồi thường cho gia đình bị hại là ông Ngô Quang S1, cháu Ngô Bạch Nhã U, ông Bạch Trọng D và bà Huỳnh Thị S số tiền còn lại là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu

cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; TU xử: Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát: 75F1-338.01 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị H cho bị cáo Nguyễn Thị H.

Hiện vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy và có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/07/2021 giữa cơ quan Điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm là 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tU án sơ thẩm; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- CQĐT thị xã Hương Thủy;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- CQ Thi hành án dân sự Hương Thủy;
- CQ Thi hành án hình sự Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Quý Vân**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Cái Thị DU**

**Nguyễn Hữu Thành**

**Lê Thị Quý Vân**

